

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24-7-2024

“V/v Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Chung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái.

Bà Hồ Thị Thoa.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài M, sinh năm 1996.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, Quảng Trị. Có.

- Bị đơn: Anh Ngô Hải T, sinh năm 1991.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, Quảng Trị. Vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoài M trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài M và anh Ngô Hải T đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị vào năm 2017. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng khoảng 03 năm trở lại đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn với lý do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nay, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Hoài M có nguyện vọng xin được ly hôn anh Ngô Hải T.

Về con chung: Có một con chung: Cháu Ngô Quang H, sinh 07/6/2017. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, chị Nguyễn Thị Hoài M có nguyện vọng giao con cho anh Ngô Hải T chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Hoài M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Hải T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Ngô Hải T không có mặt nên không có lời khai tại Tòa án.

Phía nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Hoài M** có đơn đề nghị Tòa không tiến hành hòa giải

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị **Nguyễn Thị Hoài M** và anh **Ngô Hải T** có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị năm 2017. Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Hoài M** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh **Ngô Hải T** nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn anh **Ngô Hải T** có địa chỉ cư trú tại thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị nên vụ án tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Về thủ tục tố tụng: Anh **Ngô Hải T** đã được Tòa án thông báo các văn bản và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án **Vĩnh L** áp dụng Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh **T**.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị **Nguyễn Thị Hoài M** và anh **Ngô Hải T** là hôn nhân hợp pháp vì anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi đăng ký kết hôn năm 2017, cuộc sống vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc, nhưng khoảng tháng 3 năm 2022, anh **T** đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về, nhưng không có sự quan tâm vợ con, chỉ gặp con rồi lại đi, không chu cấp để chị **M** nuôi con. Cuối năm 2022, anh **T** về nhà, giành quyền nuôi con nhưng không quan tâm vợ. Do đó, để tạo điều kiện cho hai bên tạo lập cuộc sống mới nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **M** theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình là thỏa đáng.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống chị **Nguyễn Thị Hoài M** và anh **Ngô Hải T** có 01 người con chung tên là: Cháu **Ngô Quang H**, sinh 07/6/2017, hiện đang sống với anh **Ngô Hải T** và ông bà nội ở tại khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Do đó, căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của chị **Nguyễn Thị Hoài M**, giao cháu **Ngô Quang H**, sinh 07/6/2017 cho anh **Ngô Hải T** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu **Ngô Quang H** thành niên và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị **Nguyễn Thị Hoài M** không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

[2.3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị **Nguyễn Thị Hoài M** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56 và các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân

và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Hoài M** về việc ly hôn và nuôi con đối với anh **Ngô Hải T**.

- Về tình cảm: Chị **Nguyễn Thị Hoài M** được ly hôn anh **Ngô Hải T**.

- Về con chung: Giao cháu **Ngô Quang H**, sinh 07/6/2017 cho anh **Ngô Hải T** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu **Ngô Quang H** thành niên và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị **Nguyễn Thị Hoài M** không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Chị **Nguyễn Thị Hoài M** chịu 300.000 đồng án phí DSST về việc ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **Nguyễn Thị Hoài M** đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000278 ngày 27/5/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Linh. Chị **Nguyễn Thị Hoài M** đã nộp đủ tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24/7/2024. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAT Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- UBND thị trấn Cửa Tùng;
- Các đương sự;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Chung